ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ KIẾN THỤY	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 425/BC-UBND	*Kiến Thụy, ngày 09 tháng 10 năm 2026*

BÁO CÁO
Tình hình triển khai thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã Kiến Thụy

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng

I. QUÁ TRÌNH TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thực hiện Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 20/4/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) tại thành phố Hải Phòng, ngày 29/4/2026, UBND xã Kiến Thụy đã ban hành Kế hoạch số 143/KH-UBND triển khai thực hiện nhằm xác định nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, các cơ quan khác đã chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân trong việc tổ chức triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật. Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo Văn phòng HĐND và UBND xã phân công cán bộ, công chức làm đầu mối tham mưu thực hiện; phối hợp với các bộ phận chuyên môn tiến hành thu thập, thống kê, phân loại, lập danh mục các VBQPPL thuộc phạm vi rà soát; đối chiếu với các quy định của Hiến pháp, pháp luật hiện hành và các chủ trương, đường lối của Đảng để đánh giá tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ, khả thi của các văn bản. Cử đầu mối thực hiện tổng rà soát văn bản QPPL theo Kế hoạch số 143/KH-UBND của Ủy ban nhân dân thành phố[1].

Ngày 12/5/2016, Đảng ủy xã Kiến Thụy đã ban hành Kế hoạch số 114-KH/ĐU chỉ đạo UBND xã việc tuyên truyền tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

Ngày 05/6/2026, Ủy ban nhân dân xã Kiến Thụy đã ban hành văn bản yêu cầu các các phòng chuyên môn xã, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL nhằm truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng, mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, tiến độ và kết quả thực hiện tổng rà soát hệ thống VBQPPL; phát hiện, kiến nghị, xử lý kịp thời những văn bản, quy định chồng chéo, mâu thuẫn, bất cập, không còn phù hợp thực tiễn, đang cản trở phát triển, làm phát sinh hoặc tăng chi phí tuân thủ cho xã hội, gây khó khăntrong tổ chức thi hành pháp luật[2].

Ngày 04/9/2026, Ủy ban nhân dân xã Kiến Thụy đã ban hành Văn bản số 2958/UBND-TP về việc triển khai công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật 05 tháng cuối năm 2026 theo Văn bản số 4118/STP-

[1] Công văn số 1281/UBND-VP ngày 29/4/2026
[2] Văn ản số 1766/UBND-VP ngày 05/6/2026

XDVB ngày 24/8/2026 của Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng. Theo đó, UBND xã Kiến Thụy yêu cầu các phòng chuyên môn tiếp trục tập trung hực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 29/4/2026 của Ủy ban nhân dân xã về việc triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn xã Kiến Thụy; Thường xuyên theo dõi, nắm bắt các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp về văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực phụ trách; kịp thời rà soát, tham mưu xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định

Thực hiện Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 20/4/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng; Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 29/4/2026 của Ủy ban nhân dân xã kiến Thụy; Thông báo số 237/TB-VP ngày 21/5/2026 của Văn pòng UBND thành phố Hải Phòng việc thông báo kết luận của Phó Chủ tịch UBND thành phố Nguyễn Minh Hùng- Tổ trưởng Tổ công tác tại cuộc họp Tổ công tác triển khai nhiệm vụ tổng rà soát văn bản quy phạm pháp luật thành phố Hải Phòng, UBND xã Kiến Thụy đã ban hành Báo cáo sơ bộ kết quả thực hiện tổng rà soát trước ngày 10/6/2026[3].

Tính đến hết ngày 30/9/2026, UBND xã Kiến Thụy đã hoàn thành việc tổng hợp danh mục văn bản thuộc đối tượng rà soát; thực hiện rà soát sơ bộ đối với, trong đó:

- Các văn bản QPPL cấp huyện còn hiệu lực|: gồm: 32 văn bản QPPL (*Theo phụ lục số 06- Danh mục VBQPPL HĐND, UBND cấp huyện);*

- Các văn bản được quyết định tiếp tục áp dụng: gồm 02 văn bản QPPL (T*heo phụ lục số 01- Danh mục VBQPPL thuộc đối tượng, phạm vị rà soát)*

Ủy ban nhân dân xã Kiến Thụy đã thực hiện báo cáo trên phần mềm hỗ trợ kiểm tra, rà soát VBQPPL theo Văn bản số 2028/UBND-NC ngày 10/9/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố và Văn bản số 1913/STP-XDVB ngày 29/4/2026 của Sở Tư pháp thành phố.

(Gửi kèm theo biểu kết quả rà soát).

Trong quá trình triển khai, UBND xã trao đổi với Sở Tư pháp thành phố để kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh, bảo đảm kết quả rà soát khách quan, chính xác.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TỔNG RÀ SOÁT HỆ THỐNG VBQPPL

1. Về đối tượng, phạm vi văn bản thuộc trách nhiệm tổng rà soát

1.1. Đối với cấp xã

Tính đến hết ngày 30/9/2026, UBND xã Kiến Thụy đã tổng hợp 02 VBQPPL còn hiệu lực, trong đó:

- Không có VBQPPL được ban hành theo chế độ mật.

- Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân xã Kiến Thụy đã nghiêm túc thực hiện các Kết luận kiểm tra của Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng đối với văn bản

[3] Báo cáo số 219/BC-UBND ngày 09/6/2026

quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân xã ban hành.

Thực hiện các Kết luận kiểm tra văn bản QPPL của Sở Tư pháp thành phố tại Kết luật kiểm tra số 1161/KL-STP ngày 17/3/2026 và Kết luận kiểm tra số 1166/KL-STP ngày 17/3/2026, UBND xã đã triển khai nội dung rà soát, xử lý các nội dung chưa phù hợp với quy định pháp luật tại các văn bản QPPL của địa phương ban hành; Kết quả sau rà soát đã ban hành các Quyết định số 791/QĐ-UBND ngày 08/4/2026 về việc bãi bỏ một phần nội dung Quyết định số 01/2025/QĐ-UBND ngày 04/7/2025 của Ủy ban nhân dân xã Kiến Thụy; Quyết định số 742/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc bãi bỏ một phần nội dung Quyết định số số 03/2025/QĐUBND ngày 04/7/2025 của Ủy ban nhân dân xã Kiến Thụy và báo cáo kết quả tại Văn bản số 1038/UBND-VP ngày 09/4/2026 về Sở Tư pháp theo quy định.

1.2. Đối với cấp huyện (trước khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp)

Sau rà soát, số văn bản QPPL do UBND cấp huyện trước khi sắp xếp đơn vị hành chính chưa hết hiệu lực, chưa thực hiện bãi bỏ theo quy định Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, gồm: 32 văn bản QPPL, trong đó: 01 Nghị quyết của HĐND huyện Kiến Thụy và 31 Quyết định của UBND huyện Kiến Thụy. Không có VBQPPL được ban hành theo chế độ mật; không có VBQPPL được ban hành chỉ có nội dung bãi bỏ VBQPPL khác. Các văn bản QPPL do UBND huyện Kiến Thụy ban hành đã không còn được áp dụng trên địa bàn xã sau khi thực hiện chính quyền 2 cấp, đề nghị được đưa vào rà soát, thực hiện bãi bỏ. Văn bản nêu trên không được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ một phần bởi văn bản khác. Không có VBQPPL được ban hành theo chế độ mật.

2. Kết quả tổng rà soát sơ bộ (đối với văn bản của cấp xã)

2.1. Về kết quả tổng hợp

- Đối với VBQPPL được ban hành không theo chế độ mật:

+ Không có VBQPPL đề xuất sửa đổi, bổ sung; thay thế; tạm ngưng hiệu lực hoặc bãi bỏ một phần.

+ Không có VBQPPL đề xuất bãi bỏ toàn bộ.

+ Không có VBQPPL đề xuất tạm ngưng hiệu lực toàn bộ.

+ Không có VBQPPL đề xuất ban hành mới.

+ Không có nội dung, quy định đề xuất hướng dẫn áp dụng theo Điều 61 Luật Ban hành VBQPPL năm 2025.

- Đối với VBQPPL được ban hành theo chế độ mật: Không có VBQPPL được ban hành theo chế độ mật

2.2. Về kết quả cụ thể

a) Rà soát, đánh giá sự phù hợp của VBQPPL với chủ trương, đường lối của Đảng (Tiêu chí 1)

Qua rà soát, các VBQPPL của địa phương được ban hành phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương.

Không phát hiện nội dung, quy định không còn phù hợp với các chủ trương mới của Đảng.

Đối với các tiêu chí thành phần về tổ chức bộ máy; khoa học, công nghệ và chuyển đổi số; hội nhập quốc tế; xây dựng và thi hành pháp luật; phát triển kinh tế tư nhân; an ninh năng lượng; giáo dục và đào tạo; bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân; phát triển kinh tế nhà nước; phát triển văn hóa; hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật và các tiêu chí khác gắn với địa phương đều không phát hiện VBQPPL cần xử lý.

Trên cơ sở đó, không đề xuất xử lý VBQPPL theo Tiêu chí 1.

b) Rà soát, đánh giá tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của hệ thống pháp luật (Tiêu chí 2)

Không phát hiện nội dung, quy định nào trái với Hiến pháp năm 2013; không phát hiện quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không thống nhất với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên.

Không có văn bản được giao quy định chi tiết nhưng chưa được ban hành.

c) Rà soát, đánh giá tính tương thích với điều ước quốc tế (Tiêu chí 3)

Không phát hiện nội dung, quy định nào không tương thích với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

d) Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (Tiêu chí 4)

Không phát hiện quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh được ban hành không đúng thẩm quyền; không phát hiện quy định gây gánh nặng chi phí tuân thủ hoặc cản trở hoạt động của tổ chức, cá nhân.

đ) Rà soát, phát hiện quy định không rõ ràng, không phù hợp thực tiễn (Tiêu chí 5)

Không phát hiện quy định không rõ ràng, có nhiều cách hiểu khác nhau, không khả thi hoặc gây khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

e) Rà soát, phát hiện các nội dung, lĩnh vực chưa có quy định pháp luật điều chỉnh (Tiêu chí 6)

Không phát hiện nội dung, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của địa phương chưa có quy định pháp luật điều chỉnh cần kiến nghị ban hành mới.

g) Về lộ trình xử lý văn bản

Qua rà soát sơ bộ, không còn VBQPPL của UBND các xã cũ trước khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp cần bãi bỏ do không được quyết định áp dụng tại địa phương sau khi sáp nhập, đồng thời khi đi vào vận hành chính quyền 2 cấp, UBND xã Kiến Thụy đã kịp thời ban hành VBQPPPL mới đề phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách, thay thế các Quyết định của các xã cũ trước đó.

Đối với VBQPPL của UBND huyện Kiến Thụy chưa được bãi bỏ, đề nghị Sở Tư pháp thành phố hướng dẫn xử lý theo đúng quy định pháp luật.

III. ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đánh giá

1.1. Về việc tổ chức rà soát

Công tác rà soát được triển khai nghiêm túc, đúng kế hoạch và tiến độ đề ra. Việc thống kê, tập hợp, phân loại văn bản được thực hiện đầy đủ, bảo đảm chính xác.

Tuy nhiên, quá trình thực hiện diễn ra trong thời điểm triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và sắp xếp đơn vị hành chính nên việc xác định phạm vi áp dụng của một số văn bản trước sắp xếp cần nhiều thời gian nghiên cứu, đối chiếu. Công chức thực hiện công tác rà soát chủ yếu kiêm nhiệm nên khối lượng công việc tương đối lớn.

1.2. Về kết quả sơ bộ

Hệ thống VBQPPL thuộc phạm vi rà soát của địa phương cơ bản bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ và khả thi; phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng và quy định của pháp luật hiện hành.

Các văn bản được ban hành đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục; nội dung phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương.

Trong thời gian tới, địa phương tiếp tục quan tâm hoàn thiện thể chế phục vụ công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, thực hiện dân chủ ở cơ sở và nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương theo mô hình mới.

2. Đề xuất, kiến nghị

Đề nghị UBND thành phố, Sở Tư pháp tiếp tục quan tâm tổ chức lớp tập huấn chuyên sâu gắn với chuyển đổi số trong công tác xây dựng, thi hành, kiểm tra, rà soát và xử lý văn bản quy phạm pháp luật cho công chức tham mưu công tác này tại địa phươmg; kịp thời giải đáp, hướng dẫn những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Đề nghị Sở Tư pháp cùng các sở ngành quan tâm hệ thống hóa các văn bản lĩnh vực trọng tâm, liên ngành hàng năm; hướng dẫn chi tiết các hoạt động theo dõi trọng tâm ngay sau thời điểm ban hành các kế hoạch.

Trên đây là Báo cáo tình hình triển khai thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Kiến Thụy, đề nghị Sở Tư pháp tổng hợp theo quy định./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Sở Tư pháp thành phố;
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lưu Văn Thụy